

Số:28/2021/QĐST- DSTC

Hà Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 NQ 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; điểm c mục 1.4 Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 20 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2020/TLST- DSTC ngày 19 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Hà Giang; địa chỉ: Tổ 09, phường N, TP H, tỉnh Hà Giang;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Bùi Tô H, Chuyên viên phòng giao dịch T.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Viết T và bà Nguyễn Thị M, địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang. Ông T ủy quyền cho bà M tham gia tố tụng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đại diện Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hà Giang và bà Mcùng thống nhất xác nhận: Ông T bà M còn nợ Ngân hàng số tiền 690.000.000đ tiền gốc và lãi tính đến ngày 20/9/2021 là 40.619.178đ + phí phạt 384.439đ. Tổng cộng là 731.003.671đ theo Hợp đồng tín dụng số 01/2019/12384883/HĐTD, ngày 02/5/2019.

- Ông Nguyễn Viết T, bà Nguyễn Thị M cùng có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hà Giang số tiền nợ gốc và lãi là 731.003.671đ (*Bảy trăm ba mươi một triệu không trăm linh ba nghìn sáu trăm bảy một đồng*). Thời gian trả nợ chậm nhất vào ngày 31/10/2021.

- Trường hợp ông Nguyễn Viết T và bà Nguyễn Thị M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đối với Ngân hàng BIDV- Chi nhánh Hà Giang thì Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hà Giang có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 01/2019/12384883/HĐTC ngày 26/4/2019 để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của ông T bà M đối với Ngân hàng Đ- Chi nhánh Hà Giang đó là: thửa đất số 78, tờ bản đồ 214, diện tích đất 85,4m² loại đất ở đô thị, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 434862 ngày 19/8/2016 mang tên ông T bà M; phía Bắc giáp đường quốc lộ 34 hướng đi Hà Giang – Cao Bằng, rộng 4m; phía Nam giáp đất của ông Nguyễn Anh Tuấn, bà Ma Thị Yến, rộng 4m; phía Đông giáp đất ông Nguyễn Văn Quốc, dài 21,25m; phía Tây giáp đất ông Nguyễn Văn B, dài 21,25m. Trên đất có tài sản 01 nhà xây hai tầng, tổng diện tích sử dụng 159m², nhà xây loại khung cứng; tường 110; nền lát gạch men; cầu thang khung Inox, cửa kính thủy lực (mặt sàn tầng 1: 77,2m²; tầng 2: 82m² trong đó có 26m² lợp mái tôn; 4,5m² nhà vệ sinh); bức tường phía sau nhà rộng 18cm x 4m = 0,72m² xây dựng ngoài diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phía trước nhà có 01 gian nhà để xe chiều rộng tám mét đường 4m x 3,27m = 13,08m² (trong đó có 5,28m² xây dựng trên diện tích hành lang giao thông), có 02 cột xây đỡ cao 2,5m rộng 44cm; bức tường xây hai bên rộng 3,12m, phía trên có rào chắn bằng sắt hộp, cổng Inox 4 cánh, mái lợp tôn lạnh. Ngôi nhà và các công trình kèm theo được xây dựng năm 2016, địa chỉ thửa đất và nhà tại tổ 4, thị trấn Yên Phú, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang (có sơ đồ chi tiết nhà đất kèm theo). Số tiền phát mại tài sản bảo đảm được ưu tiên thanh toán cho khoản nợ gốc + lãi + phí phạt còn lại của ông T bà M là 731.003.671đ (tính đến ngày 20/9/2022) theo hợp đồng tín dụng số 01/2019/12384883/HĐTD, ngày 02/5/2019, nếu còn thừa sẽ được trả lại cho bên thế chấp là ông T bà M, nếu thiếu ông T bà M phải tiếp tục hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Đ.

Kể từ ngày 20/9/2021 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 01/2019/12384883/HĐTD, ngày 02/5/2019 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Về chi phí Thẩm định: Bà M nhất trí chịu toàn bộ chi phí thẩm định, định giá là 5.000.000đ. Do Ngân hàng Đ- Chi nhánh Hà Giang đã nộp tạm ứng chi phí thẩm định, nên ông T bà M phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả lại cho Ngân hàng Đ tiền tạm ứng chi phí thẩm định, định giá tài sản số tiền 5.000.000đ theo quy định của pháp luật.

5. Án phí: Ông T, bà M phải liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật là 16.620.073đ. Trả lại tiền tạm ứng án phí cho

Ngân hàng Đ - Chi nhánh Hà Giang số tiền 16.300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên lai số 0002566 ngày 11/8/2021 (do bà Bùi Tô H nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND TPH;
- C.C THA DSTP;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình